

Bản án số: 41/2021/HS-ST
Ngày: 03/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA TRI, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Vân

Bà Huỳnh Thị Bích Vân

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Hoàng Long - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri tham gia phiên tòa:
Ông Lê Văn Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 12 năm 2021, Tòa án nhân dân huyện Ba Tri tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2021/QĐXXST-HS ngày 22/11/2021 đối với bị cáo:

Trần M, sinh ngày 06/6/1994; Tên gọi khác: Không; Nơi sinh: tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: ấp Th, xã B, huyện B, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông B và bà Ng; Vợ con: chưa có; Có 02 anh chị, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1993; Tiền án: Không; Tiền sự: 02 (Ngày 11/5/2021, bị Công an xã B xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 02/8/2021, bị UBND B xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi ra đường trong trường hợp không cần thiết); Bị bắt tạm giam từ ngày 24/8/2021 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ba Tri cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Đ, sinh năm 1986;

Nơi cư trú: Ấp Th, xã B, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Nơi công tác: Công an xã B, huyện B, tỉnh Bến Tre (Vắng mặt).

2. Nguyễn V L, sinh năm 1962;

Nơi cư trú: Ấp T, xã B, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Nơi công tác: Công an xã B, huyện B, tỉnh Bến Tre (Có mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Trần Th K, sinh năm 1993;

Nơi cư trú: Ấp Th, xã B, huyện B, tỉnh Bến Tre. (Có mặt).

2. H, sinh năm 2004;

Nơi cư trú: Ấp Th, xã B, huyện B, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt).

- *Người đại diện theo pháp luật cho H:* Ng, sinh năm 1998;

Nơi cư trú: Ấp Th, xã B, huyện B, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20h ngày 16/8/2021, Trần M điều khiển xe mô tô biển số 71B2-739.88 chở theo H lưu thông trên đường thuộc khu vực ấp Th, xã Bảo Th, huyện B, tỉnh Bến Tre thì bị Tổ tuần tra kiểm soát dịch bệnh COVID-19 của Công an xã B ra hiệu lệnh dừng xe để làm rõ lý do ra đường theo Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch COVID-19, nhưng M không chấp hành mà tăng ga bỏ chạy về nhà đóng cửa cố thủ. Một lúc sau, lực lượng Công an xã đến nhà Trần M ở ấp Th, xã B yêu cầu M về trụ sở Công an xã làm việc nhưng M không chấp hành mà lấy roi điện ra đe dọa, lấy 02 con dao và 01 tấm thớt ném về phía lực lượng Công an, sau đó M lấy 01 đoạn tuýp sắt xông ra ngoài đánh trúng tay anh Nguyễn V L là Công an viên của xã gây xây sát nhẹ ngoài da rồi bỏ chạy trốn và ném bỏ mất đoạn tuýp sắt.

Vật chứng và tài sản thu giữ gồm:

- 01 con dao tự chế dài 46cm, cán nhựa trắng dài 12cm, lưỡi bằng kim loại dài 34cm, mũi dao nhọn; 01 con dao hiệu KIWI dài 33cm, cán nhựa đen dài 11cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 22cm, mũi dao nhọn; 01 ổ khóa bằng kim loại màu trắng hiệu MAXPRO; 01 tấm thớt bằng gỗ đường kính 23cm, cao 03cm; Cơ quan điều tra đã xử lý giao trả 01 ổ khóa và 01 con dao dài 46cm cho Trần Th K (chị ruột Trần M).

- 01 xe mô tô biển số 71B2-739.88 loại xe Dream, màu sơn xanh, số khung NJ200001796, số máy LC152FMG1A00001796 của Trần M (chưa xử lý).

- 01 roi điện màu đen số hiệu 60000 VOLT 928 TYPE qua giám định là công cụ hỗ trợ; Cơ quan điều tra đã bàn giao 01 roi điện cho Đội Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an huyện Ba Tri để tịch thu theo Quyết định của Ủy ban nhân dân huyện Ba Tri.

Tại Bản Cáo trạng số: 48/CT-VKSBT ngày 25/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri đã truy tố bị cáo Trần M về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Trần M phạm tội “Chống người thi hành công vụ”:

* Về hình phạt đề nghị HĐXX: Áp dụng khoản 1 Điều 330, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần M từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

* Về xử lý vật chứng đề nghị HĐXX:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao hiệu KIWI dài 33cm, cán nhựa đen dài 11cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 22cm, mũi dao nhọn; 01 tấm thớt bằng gỗ đường kính 23cm, cao 03cm là vật chứng bị cáo thực hiện hành vi phạm tội.

- Trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô biển số 71B2-739.88 loại xe Dream, màu sơn xanh, số khung NJ200001796, số máy LC152FMG1A00001796 của Trần M.

- Ghi nhận Cơ quan điều tra đã xử lý giao trả cho Trần Th K (chị ruột Trần M) 01 ổ khóa và 01 con dao dài 46cm không liên quan đến vụ án.

- Ghi nhận Cơ quan điều tra đã bàn giao 01 roi điện màu đen số hiệu 60000 VOLT 928 TYPE qua giám định là công cụ hỗ trợ cho Đội Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an huyện Ba Tri để tịch thu theo Quyết định của Ủy ban nhân dân huyện Ba Tri.

* Về trách nhiệm dân sự đề nghị HĐXX: Ghi nhận ông Nguyễn Văn Long không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần M khai nhận toàn bộ hành vi chống lại lực lượng Công an đang thi hành công vụ như đã nêu trên, bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với cộng đồng và lo cho cha đang bệnh.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn Long không yêu cầu xử lý bị cáo về hành vi gây thương tích cho ông và không yêu cầu bị cáo bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đ, người làm chứng H và người đại diện theo pháp luật của H vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, những người này đã có lời khai thể hiện rõ trong quá trình điều tra vụ án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa và

những người tiến hành tố tụng không có ý kiến gì về việc vắng mặt của anh Đ, H, Ng. Xét thấy việc vắng mặt của anh Đ, H, Ng không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX tiến hành xét xử vụ án vắng mặt những người nêu trên.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Tri, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, lời khai nhận của bị cáo Trần M phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng những tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Đã đủ cơ sở xác định: Do tính hung hăng và thái độ xem thường pháp luật, nên Trần M đã có hành vi dùng roi điện, dao, tấm thớt, ống tuýp sắt đe dọa, ném và đánh lực lượng Công an xã B đang thi hành công vụ; vụ việc xảy ra vào khoảng 21h30' ngày 16/8/2021 tại nhà M thuộc ấp Th, xã B, huyện B, tỉnh Bến Tre. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri truy tố bị cáo về tội “Chống người thi hành công vụ” là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[4] Hành vi bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại trực tiếp đến việc thực hiện nhiệm vụ của những người đang thi hành công vụ và thông qua đó xâm phạm đến hoạt động của Nhà nước về quản lý hành chính trong lĩnh vực thi hành nhiệm vụ công. Khi thực hiện hành vi, bị cáo là người đã trưởng thành và đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức được việc dùng vũ lực chống người thi hành công vụ là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp có ý thực hiện và hậu quả xảy ra đúng như bị cáo mong muốn, hành vi của bị cáo đã gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân và ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an của xã hội tại địa phương. Do đó, bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi mà bị cáo đã gây ra. Bản thân bị cáo từng bị Công an xã B và UBND xã B xử phạt vi phạm hành chính, nhưng bị cáo vẫn không cải sửa bản thân thành người có ích cho xã hội mà lại tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm pháp luật với tính chất, mức độ ngày càng nghiêm trọng hơn. Vì vậy, HĐXX xét thấy cần xử lý bị cáo bằng hình phạt tù giam mới đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành người tốt, có ích cho xã hội, đồng thời cũng nhằm răn đe phòng ngừa chung những trường hợp tương tự có thể xảy ra. Vì vậy, đề nghị hình phạt tù giam đối với bị cáo của đại

diện Viện kiểm sát là có cơ sở và phù hợp với quy định của pháp luật nên được HĐXX chấp nhận.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là có cơ sở và phù hợp với quy định của pháp luật nên được HĐXX chấp nhận, HĐXX sẽ xem xét các tình tiết nêu trên để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 con dao hiệu KIWI dài 33cm, cán nhựa đen dài 11cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 22cm, mũi dao nhọn; 01 tấm thớt bằng gỗ đường kính 23cm, cao 03cm là vật chứng bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên sẽ bị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô biển số 71B2-739.88 loại xe Dream, màu sơn xanh, số khung NJ200001796, số máy LC152FMG1A00001796 của Trần M không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên sẽ được trả lại cho bị cáo.

- Cơ quan điều tra đã xử lý giao trả cho Trần Th K (chị ruột Trần M) 01 ổ khóa và 01 con dao dài 46cm không liên quan đến vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật nên HĐXX ghi nhận.

- Cơ quan điều tra đã bàn giao 01 roi điện màu đen số hiệu 60000 VOLT 928 TYPE qua giám định là công cụ hỗ trợ cho Đội Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an huyện Ba Tri để tịch thu theo Quyết định của Ủy ban nhân dân huyện Ba Tri là phù hợp với quy định của pháp luật nên HĐXX ghi nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn V L không yêu cầu bị cáo bồi thường thương tích do bị cáo gây ra là hoàn toàn tự nguyện nên HĐXX ghi nhận.

[9] Đối với hành vi bị cáo gây thương tích cho ông Nguyễn V L, ông L không yêu cầu giám định và xử lý hành vi của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện nên HĐXX không xem xét.

[10] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần M phạm “Tội Chống người thi hành công vụ”.
2. Căn cứ khoản 1 Điều 330; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:
 - Xử phạt bị cáo Trần M 01 (Một) năm tù.
 - Thời hạn tù tính từ ngày 24/8/2021.
3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:
 - Ghi nhận Cơ quan điều tra đã xử lý giao trả cho Trần Th K (chị ruột Trần M) 01 ổ khóa và 01 con dao dài 46cm không liên quan đến vụ án.
 - Ghi nhận Cơ quan điều tra đã bàn giao 01 roi điện màu đen số hiệu 60000 VOLT 928 TYPE cho Đội Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an huyện Ba Tri để tịch thu theo Quyết định của Ủy ban nhân dân huyện Ba Tri.
 - Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao hiệu KIWI dài 33cm, cán nhựa đen dài 11cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 22cm, mũi dao nhọn; 01 tấm thớt bằng gỗ đường kính 23cm, cao 03cm.
 - Trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô biển số 71B2-739.88 loại xe Dream, màu sơn xanh, số khung NJ200001796, số máy LC152FMG1A00001796.
- Theo phiếu nhập kho số NKTV 41 ngày 01/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri.
4. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận ông Nguyễn V L không yêu cầu bị cáo bồi thường.
5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14;
 - Buộc bị cáo Trần M phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.
6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt theo quy định pháp luật.

*** Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Dương sự;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Ba Tri;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Ba Tri;
- Chi cục THADS huyện Ba Tri;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre;
- **UBND xã B(B, Bến Tre);**
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thanh Tùng